

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TỈNH BÌNH PHƯỚC
TRUNG TÂM DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 27 /BCT-TTĐVNN

Bình Phước, ngày 25 tháng 03 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình sinh vật gây hại cây trồng

(Tháng 03, từ ngày 01/03/2021 đến ngày 28/03/2021)

I. Tình hình thời tiết và sinh trưởng của cây trồng

1. Thời tiết:

- Nhiệt độ: Trung bình 27⁰C; Cao nhất 37⁰C; Thấp nhất 18⁰C.
- Ẩm độ: Trung bình 60%; Cao nhất 82%; Thấp nhất 51%.
- Số giờ nắng tổng số: 250 giờ.
- Lượng mưa tổng số: 115mm.

2. Cây trồng và giai đoạn sinh trưởng:

TT	Cây trồng	Diện tích (ha)	Giai đoạn sinh trưởng
1	Lúa	6.631	Các giai đoạn sinh trưởng
2	Cây bắp (ngô)	2.695	Các giai đoạn sinh trưởng
3	Cây Mỳ (Sắn)	5.785	Các giai đoạn sinh trưởng
4	Cây rau, đậu các loại	3.521	Các giai đoạn sinh trưởng
5	Cây tiêu	15.889	Các giai đoạn sinh trưởng
6	Cây cà phê	14.616	Các giai đoạn sinh trưởng
7	Cây điều	139.868	Các giai đoạn sinh trưởng
8	Cây ăn quả	11.382	Các giai đoạn sinh trưởng
9	Cây cao su	246.658	Các giai đoạn sinh trưởng

II. Tình hình sinh vật gây hại chủ yếu trong kỳ:

1. Cây lúa:

Tại thời điểm này cây lúa đang ở các thời kỳ khác nhau, xuất hiện chủ yếu các sâu bệnh hại như: Ngô độc phèn, rầy nâu, Sâu cuốn lá nhỏ, Ốc bươu vàng, bọ trĩ, bệnh vàng lá vi khuẩn... với diện tích nhiễm gồm:

- Ngô độc phèn xảy ra 12ha tăng 8ha so với kỳ trước, trong đó mức độ nhẹ 12ha tập trung chủ yếu ở Bù Đăng.

- Rầy nâu gây hại 10ha, giảm 11ha so với kỳ trước; trong đó mức độ nhẹ 10ha, tập trung ở Lộc Ninh;

- Sâu cuốn lá nhỏ gây hại 10 ha giảm 02ha so với kỳ trước, trong đó mức độ nhẹ 12ha, trung bình 00ha, nặng 00ha; tập trung ở Lộc Ninh.

- Ốc bươu vàng gây hại 09ha giảm 01 ha so với kỳ trước, trong đó mức độ nhẹ 03ha, trung bình 06ha và nặng 00ha; tập trung ở Lộc Ninh;

- Và một số sâu bệnh hại như: Bọ trĩ 06ha, bệnh vàng lá vi khuẩn 05ha.

2. Cây tiêu:

Tại thời điểm này cây tiêu đang bước vào giai đoạn thu hoạch và sau thu hoạch xuất hiện một số sâu bệnh gây hại như tuyến trùng, bệnh chết chậm, bệnh chết nhanh, rệp sáp gốc, bệnh thán thư và một số sâu bệnh khác với diện tích nhiễm gồm:



- Tuyến trùng 1.035ha, giảm 59ha so với kỳ trước, trong đó: mức độ nhẹ 448 ha, trung bình 338ha, nặng 249ha tập trung chủ yếu ở Bình Long, Bù Đăng, Bù Gia Mập;

- Bệnh chết chậm 724ha giảm 20ha so với kỳ trước, trong đó: mức độ nhẹ 626 ha, trung bình 93ha, nặng 05ha tập trung chủ yếu ở Bình Long, Lộc Ninh, Bù Đăng, Bù Gia Mập;

- Rệp sáp gốc 172 ha tăng 14ha so với kỳ trước, trong đó: mức độ nhẹ 167 ha, trung bình 05ha, nặng 00ha tập trung huyện Bù Đăng, Bù Gia Mập, Đồng Xoài;

- Bệnh thán thư 142 ha tăng 18ha so với kỳ trước, trong đó: mức độ nhẹ 139 ha, trung bình 03ha, nặng 00ha chủ yếu ở Phú Riềng, Lộc Ninh, Bù Đăng;

- Bệnh chết nhanh 79 ha giảm 118ha so với kỳ trước, trong đó: mức độ nhẹ 52 ha, trung bình 18ha, nặng 08ha tập trung chủ yếu ở Bù Gia Mập, Bù Đốp, Chơn Thành, Bù Đăng;

Và một số sâu bệnh hại khác như: Rệp muội đen 26ha...

3. Cây cà phê:

Tại thời điểm này cây cà phê đang bước vào giai đoạn ra hoa đậu trái xuất hiện một số sâu bệnh gây hại như: Rệp vảy xanh, nâu, bệnh khô cành, bệnh rỉ sắt, bệnh đốm mắt cua, bọ xít muỗi, một đục cành và một số sâu bệnh khác với diện tích gồm:

- Rệp vảy xanh, nâu gây hại 9069 ha tăng 8.943ha so với kỳ trước, trong đó: mức độ nhẹ 9069 ha, trung bình 00ha, nặng 00ha tập trung ở Bù Đăng;

- Bệnh rỉ sắt 571 ha giảm 05ha so với kỳ trước, trong đó: mức độ nhẹ 429 ha, trung bình 141ha, nặng 00ha tập trung chủ yếu ở Bù Đăng, Phú Riềng, Bù Gia Mập;

- Bệnh khô cành 502 ha giảm 108ha so với kỳ trước, trong đó: mức độ nhẹ 315 ha, trung bình 187ha, nặng 00ha tập trung chủ yếu ở Bù Đăng, Phú Riềng, Bình Long;

- Bệnh đốm mắt cua 313ha tăng 11ha so với kỳ trước, trong đó: mức độ nhẹ 212 ha, trung bình 101ha, nặng 00ha tập trung chủ yếu ở Bù Đăng, Phú Riềng;

- Rệp sáp 242 ha tăng 128ha so với kỳ trước, trong đó: mức độ nhẹ 211 ha, trung bình 24ha, nặng 06ha tập trung chủ yếu ở Bù Gia Mập, Bù Đăng, Phú Riềng;

- Một đục cành 187 ha tăng 46ha so với kỳ trước, trong đó: mức độ nhẹ 182 ha, trung bình 05ha, nặng 00ha tập trung chủ yếu ở Bù Đăng, Bù Gia Mập;

- Bọ xít muỗi 68ha, giảm 123ha so với kỳ trước, trong đó mức độ nhẹ 66ha, trung bình 02ha, nặng 00ha, tập trung tại Phú Riềng;

Và một số sâu, bệnh hại khác như: Sâu đục thân mình hồng 18ha...

4. Cây điều:

Tại thời điểm này cây điều đang chuẩn bị bước sang giai đoạn ra bông đậu trái, thu hoạch xuất hiện một số sâu bệnh gây hại như sâu đục thân - cành, bệnh thán thư, bọ trĩ, bọ xít muỗi, bọ vòi voi đục chồi, bệnh khô cành và một số sâu bệnh khác với diện tích gồm:

- Bệnh thán thư 9.876 ha tăng 4.227ha so với kỳ trước, trong đó: mức độ nhẹ 7.985 ha, trung bình 1.530ha, nặng 360ha tập trung chủ yếu ở Bù Đăng, Bình Long, Đồng Phú;

- Bọ trĩ gây hại 4.549ha, giảm 375ha so với kỳ trước, trong đó: mức độ nhẹ 2.774ha, trung bình 1.716ha, nặng 58ha tập trung chủ yếu ở Bù Đăng, Bình Long, Đồng Phú;

- Sâu đục thân cành 2.744ha, giảm 5.210ha so với kỳ trước, trong đó: mức độ nhẹ 7.071 ha, trung bình 773ha, nặng 110ha tập trung chủ yếu ở Bù Đăng, Phú Riềng, Bù Gia Mập;

- Bọ xít muỗi là 3.825 ha giảm 656 ha so với kỳ trước, trong đó: mức độ nhẹ 3.138 ha, trung bình 642ha, nặng 43ha tập trung chủ yếu ở Bù Đăng, Bù Gia Mập, Phú Riềng, Bình Long;

- Bọ Vòi voi đục chồi gây hại là 2.224 ha, tăng 331ha so với kỳ trước, trong đó: mức độ nhẹ 1.923 ha, trung bình 167ha, nặng 42ha, tập trung ở Bù Đăng, Bình Long, Đồng Phú;

- Rệp muội nâu đen gây hại 2.022ha tăng 146ha so với kỳ trước trong đó mức độ nhẹ 2.018 ha, trung bình 04ha, tập trung ở Bù Đăng, Lộc Ninh;

- Sâu đục quả 651ha, tăng 651ha so với kỳ trước, trong đó: mức độ nhẹ 651 ha, tập trung chủ yếu ở Bù Đăng;

- Sâu đo que củi gây hại là 449 ha, tăng 449ha so với kỳ trước, trong đó: mức độ nhẹ 449 ha, trung bình 00ha, nặng 00ha, tập trung ở Bù Đăng;

- Bệnh khô cành có 409ha tăng 67ha so với kỳ trước, trong đó: mức độ nhẹ 251 ha, trung bình 156ha, nặng 01ha, tập trung chủ yếu ở Bù Đăng, Đồng Xoài, Phước Long và một số sâu bệnh hại khác như: Bệnh mốc đen quả 240ha, sâu đục rệp lá 59ha...

5. Cây cao su:

Tại thời điểm này cây cao su đang ở giai đoạn thay lá xuất hiện một số sâu bệnh gây hại như bệnh Phấn trắng, khô miệng cạo, nấm hồng, bệnh loét sọc mặt cạo, bệnh nứt vỏ xì mũ và một số sâu bệnh khác với diện tích gồm:

- Diện tích Phấn trắng 30.854ha tăng 27.426ha so với kỳ trước, trong đó ở mức độ nhẹ 29.968ha, trung bình 799ha, nặng 87ha tập trung chủ yếu ở Bù Đăng, Bình Long, Hớn Quản, Chơn Thành;

- Diện tích Bệnh nấm hồng gây hại là 201 ha giảm 51ha so với kỳ trước, trong đó: mức độ nhẹ 127ha, trung bình 39 ha, nặng 35ha, tập trung chủ yếu ở Bù Gia Mập, Lộc Ninh, Hớn Quản;

- Diện tích Bệnh loét sọc mặt cạo 135ha giảm 116ha so với kỳ trước, trong đó ở mức độ nhẹ 135ha, trung bình 00ha, nặng 00ha tập trung chủ yếu ở Lộc Ninh, Đồng Xoài, Bù Gia Mập;

- Diện tích bệnh khô miệng cạo 129ha giảm 1.089ha so với kỳ trước, trong đó ở mức độ nhẹ 129ha, trung bình 00ha, nặng 00ha, tập trung chủ yếu ở Lộc Ninh, Đồng Xoài;

- Và một số sâu bệnh hại khác như bệnh nứt vỏ, xì mũ gây hại 44ha, bệnh héo đen đầu lá 79ha, bệnh đốm lá 92ha...



6. Cây ăn trái:

Sâu bệnh chính hiện nay là:

- Gây hại trên cây có múi là Nhện nhỏ gây hại 115ha giảm 15ha so với kỳ trước, tập trung ở Đồng Xoài, Bù Đăng; Sâu Vẽ bùa 103 ha tăng 02ha so với kỳ trước, tập trung ở Phú Riềng, Chơn Thành, Hớn Quản; Bọ trĩ gây hại 95ha, tăng 24ha so với kỳ trước tập trung tại Đồng Xoài, Chơn Thành; Bệnh Greening 28ha, Bệnh xì mù 28ha, tập trung ở Phú Riềng, Chơn Thành; ruồi đục quả 23ha;

- Gây hại trên cây nhãn gồm: Chối rồng 178ha tập trung ở Bình Long và Chơn Thành, sâu đục quả 75ha tập trung ở Bình Long.

- Gây hại trên cây Sầu riêng gồm: Bệnh Đốm rong (tảo) 89ha giảm 03ha so với kỳ trước tập trung ở Bù Đăng, Chơn Thành; Rầy bông gây hại 83ha tăng 68ha so với kỳ trước chủ yếu ở Bù Đăng, Phước Long; Rầy nhảy 34ha giảm 29ha so với kỳ trước tập trung tại Bù Đăng, Phú Riềng; Bệnh xì mù 25ha, sâu ăn lá 16ha, Sâu đục thân 16ha.

7. Cây rau:

Sâu xanh, bọ nhảy, ruồi đục trái, thán thư, héo xanh, sương mai gây hại rải rác hầu hết các vùng trồng rau, nhưng ở mức độ nhẹ đến trung bình.

8. Cây khoai mì

Tại thời điểm này cây khoai mì đang bước vào các giai đoạn phát triển xuất hiện chủ yếu các sâu bệnh hại là khảm lá virus và chối rồng trên khoai mì với diện tích gồm: Bệnh Khảm lá virus có 252ha, tập trung ở các huyện Chơn Thành.

III. Dự báo Sinh vật gây hại và đề xuất biện pháp phòng trừ.

1. **Cây lúa:** Cần phối hợp với các cơ quan ban ngành địa phương để hướng dẫn chỉ đạo nông dân cách phòng trừ sâu bệnh hại: Ngộ độc phèn, rầy nâu, Sâu cuốn lá nhỏ, Ốc brou vàng, bọ trĩ, bệnh vàng lá vi khuẩn.

2. Cây Điều:

- Tăng cường thực hiện biện pháp quản lý sâu bệnh hại trên cây điều đối với các loại như: Sâu đục thân - cành, bệnh thán thư, bọ trĩ, bọ xít muỗi, bọ vòi voi đục chồi, bệnh khô cành và một số sâu bệnh khác.

- Thực hiện theo quy trình kỹ thuật quản lý bọ xít muỗi và bệnh thán thư hại điều của Cục Bảo vệ thực vật:

* Đối với bọ xít muỗi

Loại thuốc: Sử dụng các thuốc có hoạt chất *Citrus oil* (Ví dụ: MAP Green 6SL...), *Alpha-cypermethrin* (Ví dụ: Alfathrin 5EC, FM-Tox 25EC, Motox 5EC...); *Chlorpyrifos Ethyl + Cypermethrin* (Ví dụ: Tungcydan 60EC, Dragoannong 585EC...); *Cypermethrin* (Ví dụ: Wamtox 100EC, Tungrin 25EC, Sherbush 5EC, 10EC...); *Permethrin* (Ví dụ: Peran 50EC, Permecide 50EC...)... Liều lượng và nồng độ theo hướng dẫn ghi trên bao bì.

Thời điểm phun hiệu quả:

- + Phun thuốc vào sáng sớm hoặc chiều mát, khi cây chuẩn bị ra lá non, hoa.
- + Những ngày trời âm u bọ xít muỗi hoạt động mạnh có thể phun sớm hơn nhưng nếu điều đang nở hoa không phun trước 9 giờ sáng để hoa điều thụ phấn.
- + Phun khi bọ xít muỗi tuổi 1 - 3 hiệu quả cao nhất.

Phương pháp phun: Phun trừ đồng loạt trên diện rộng, phun từ xung quanh vườn vào trong theo hình xoáy tròn ốc và phun ướt đều tán cây. Sử dụng bình phun động cơ

thổi gió hoặc tạo sương mù, khói để phun thuốc BVTV có cơ chế tác động tiếp xúc hoặc xông hơi. Phun trừ bọ xít muỗi (trưởng thành và ấu trùng) cư trú trong các bụi rậm, tán cây rậm rạp ven vườn điều.

** Đối với bệnh Thán thư*

Sử dụng các thuốc BVTV trong danh mục được phép sử dụng có hoạt chất *Citrus oil* (Ví dụ: MAP Green 6SL...), *Copper Hydroxide* (Ví dụ: DuPont™ Kocide 46.1 WG...), *Cuprous Oxide* (Ví dụ: Norshield 86.2WG...), *Copper Oxychloride + Kasugamycin* (Ví dụ: New Kasuran 16.6WP...), *Hexaconazole* (Ví dụ: Tungvil 5SC, 10SC...). Liều lượng và nồng độ theo hướng dẫn ghi trên bao bì.

Thời điểm phun: Vào giai đoạn cây điều ra chồi non, nụ hoa, quả non nếu gặp điều kiện ẩm độ cao, sương mù nhiều cần phun thuốc BVTV để phòng trừ bệnh. Không phun trước 9 giờ sáng để hoa điều thụ phấn.

Phương pháp phun: Phun ướt đều tán cây; nếu ẩm độ không khí cao và kéo dài có thể phun lần 2 (sau lần 1 từ 5 - 7 ngày).

- Bệnh cháy lá, khô cành: Thường xuyên thăm vườn phát hiện bệnh kịp thời; vệ sinh vườn, cắt bỏ lá, cành bị bệnh và những cành kém hiệu quả để vườn cây được thông thoáng. Khi phát hiện bệnh với tỷ lệ gây hại thấp, có thể sử dụng một số loại thuốc để phòng trừ như: *Azoxystrobin*; *Difenoconazole*... phun 1 đến 2 lần cách nhau 7 đến 10 ngày.

- Sâu đục thân, cành:

+ Trồng thưa.

+ Tia cành, tạo tán: Tia bớt các cành trong tán, cành vô hiệu, cành sát mặt đất, cành khô giúp tán cây thông thoáng, tia cành 2 lần/năm, lần đầu sau thu hoạch: Tháng 4, bón phân đợt 1, lần 2: Khoảng tháng 9, bón phân đợt 2. Cành sau khi tia, thu gom và tiêu hủy để trừ sâu non hay nhộng còn bên trong.

+ Dùng bẫy đèn bắt con trưởng thành để hạn chế đẻ trứng, bẫy đặt vào khoảng tháng 3 - 4, thời gian thấp sáng từ 6 giờ chiều hôm trước đến 6 giờ sáng hôm sau.

+ Phát hiện sớm vết sâu mới đục, dùng tay bắt sâu non, nhộng, trứng, cành hại nên cưa bỏ và tiêu hủy.

+ Quét vôi hoặc quét dung dịch Bordeaux vào gốc hoặc trộn thuốc trừ sâu (Ví dụ như: Sairifos 585 EC hay Diaphos 50EC) với bùn nhão theo tỷ lệ 1:4 quét lên gốc cách mặt đất 1,5m vào đầu mùa khô để ngăn sâu đẻ trứng vào gốc.

+ Phun thuốc có tính lưu dẫn hay xông hơi (ví dụ như: Diaphos 50EC, Sairifos 585EC, Lancer 50SP) để xua đuổi vào giai đoạn thành trùng (tháng 4 - 6) hoặc diệt sâu sâu non mới nở. Nếu mật số sâu nhiều, định kỳ 15 - 20 ngày phun một lần.

+ Nếu sâu đã đục sâu vào bên trong, có thể dùng kềm hay dao khoét miệng rộng ra rồi dùng ống tiêm bơm thuốc trừ sâu hay bỏ vào trong miệng lỗ (Ví dụ: Diaphos 10G hay Sargent 6G...) xong dùng đất sét bít miệng lỗ lại.

3. Cây tiêu:

Thực hiện biện pháp quản lý sâu bệnh hại cho cây tiêu đối với các đối tượng: Tuyến trùng, bệnh chết chậm, bệnh chết nhanh, rệp sáp gốc, bệnh thán thư và một số sâu bệnh khác theo quy trình kỹ thuật hiện hành (quy trình quản lý bệnh chết nhanh, chết chậm hại hồ tiêu của Cục Bảo vệ thực vật - Bộ Nông nghiệp và PTNT theo Công văn số 1434/BVTV-QLSVGHR ngày 8/8/2016 về việc ban hành quy trình kỹ thuật quản lý bệnh chết nhanh, chết chậm hại hồ tiêu).



4. Cây cà phê: Cần chú ý tới các đối tượng gây hại như: Rệp vảy xanh, nâu, bệnh khô cành, bệnh rỉ sắt, bệnh đốm mắt cua, bọ xít muỗi, mọt đục cành và một số sâu bệnh khác.

5. Cây cao su: Tập trung theo dõi xử lý kịp thời các đối tượng sâu bệnh hại như: Bệnh phấn trắng, bệnh nấm hồng, bệnh khô miệng cạo, bệnh nứt vỏ xì mù và một số sâu bệnh khác...

6. Cây ăn quả:

- Cần chú ý hướng dẫn nông dân cách phòng trừ các đối tượng như ruồi đục trái bằng cách bao trái, sử dụng các loại bẫy bằng Protein, chất dẫn dụ *Methyl Eugenol + Dibrom* (Ví dụ: Vizubon -D....) phun theo liều lượng hướng dẫn;

- Riêng bệnh chổi rồng: Tiến hành cắt tỉa, bón phân cân đối, chăm sóc để phục hồi diện tích bị bệnh theo quy trình của Cục BVTV;

- Đối với cây Sầu riêng cần chú ý bảo vệ tốt bộ lá, chăm sóc tưới nước bón phân để nuôi trái (phòng trừ các loại sâu bệnh hại như: Bệnh đốm rong, rầy bông, Rầy nhày, xì mù, sâu đục thân, thối gốc, cháy lá, chết đọt, sâu ăn lá).

7. Cây rau: Chỉ phun thuốc phòng trừ những diện tích có mật độ sâu, tỷ lệ bệnh vượt ngưỡng bằng các loại thuốc đặc trị có trong danh mục quy định cho cây rau đặc biệt là thuốc trừ sâu sinh học, chăm sóc theo đúng quy trình sản xuất rau an toàn, VietGAP, chú ý đảm bảo thời gian cách ly. Tập trung theo dõi các đối tượng như sâu xanh, thán thư, bọ nhảy...

8. Cây khoai mì: Thực hiện các biện pháp phòng trừ bệnh khảm lá mì do virus theo khuyến cáo tại các kỳ trước và hướng dẫn của Cục Bảo vệ thực vật.

Đề nghị Trung tâm Dịch Vụ Nông nghiệp huyện, thị xã, thành phố cần tăng cường điều tra theo dõi chặt chẽ tình hình sâu bệnh hại trên các loại cây trồng và hướng dẫn nông dân phương pháp phòng trị và báo cáo nhanh về Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp tỉnh để kịp thời tổng hợp, báo cáo về cơ quan cấp trên./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Trung tâm BVTV Phía Nam;
- Các TT DVNN các huyện, thị, thành phố;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Doãn Văn Chiến